

Quy hoạch, xây dựng vùng chuyên canh trái cây Nam Bộ



Nông dân thôn Phú Mỹ, xã Hàm Mỹ (Hàm Thuận Nam, Bình Thuận) thu hoạch thanh long trái vụ năm 2012. (Ảnh: THÀNH CHÂU)

Theo quy hoạch đến năm 2020, diện tích cây ăn quả (CAQ) của cả nước khoảng 910 nghìn ha, trong đó riêng khu vực Nam Bộ là 495 nghìn ha. Để đạt mục tiêu này, các địa phương vùng Nam Bộ đang xây dựng các vùng chuyên canh CAQ tập trung, cũng như xây dựng chuỗi liên kết theo hướng sản xuất hàng hóa gắn với thị trường tiêu thụ. Đây được xem là giải pháp cơ bản để tháo gỡ "nút thắt" tìm hướng đi cho trái cây Việt.

Bài 1 : Loay hoay tìm hướng đi

Nam Bộ là vùng trái cây trọng điểm của cả nước, với gần 416 nghìn ha, hằng năm cung cấp cho thị trường hơn 4,3 triệu tấn (chiếm 57,41% tổng sản lượng cả nước). Trong đó, đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL) gần 286 nghìn ha, Đông Nam Bộ hơn 122 nghìn ha. Nhưng thị trường đầu ra luôn tiềm ẩn nhiều rủi ro, điệp khúc "được mùa, rớt giá; được giá, mất mùa" tồn tại nhiều năm qua, đẩy nhà nông rơi vào vòng luẩn quẩn chặt - trồng, trồng - chặt.

Yếu thế cạnh tranh

Điều dễ nhận thấy là quy mô sản xuất trái cây ở Nam Bộ còn nhỏ lẻ, phân tán, dàn trải. Hầu hết các tỉnh, thành trong khu vực, người dân trồng nhiều chủng loại cây trên cùng diện tích, thiếu sự liên kết giữa người trồng để thống nhất quy trình và đầu tư đồng bộ, cũng như chưa tổ chức được hệ thống tiêu thụ chuyên nghiệp. Đó là lý do thị trường đầu ra luôn tiềm ẩn nhiều rủi ro, điệp khúc "được mùa, rớt giá;

được giá, mất mùa" tồn tại nhiều năm qua, đẩy nhà nông rơi vào vòng luẩn quẩn chặt - trồng, trồng - chặt. Trường phòng Khoa học - Kỹ thuật, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, (NN và PTNT) tỉnh Bến Tre Đỗ Văn Công nhìn nhận: Do đất nông nghiệp manh mún, dân cư tập trung đan xen trong vùng sản xuất làm ảnh hưởng rất lớn việc tiến hành dồn điền, đổi thửa. Do đó, nông sản thường "bón không" - không cùng lúc, không cùng kích cỡ, không cùng giống và tất nhiên là không đồng đều về chất lượng. Việc xây dựng thương hiệu hàng hóa cũng vì thế rất khó. Đồng tình với quan điểm nêu trên, Giám đốc Sở NN và PTNT Đồng Nai Phạm Minh Đạo nhận định, tuy diện tích và sản lượng trái cây của tỉnh khá lớn, nhưng chủ yếu mỗi hộ, mỗi khu vực lại trồng một loại giống; mặt khác, quy trình chăm sóc chưa đạt yêu cầu, cho nên chất lượng trái cây không đồng đều. Vì vậy, trái cây ở vùng Đồng Nai nói riêng, cả nước nói chung muốn xuất khẩu cũng rất khó, thậm chí thua ngay tại sân nhà. Thực tế này có thể nhận thấy rất rõ trên thị trường nước ta hiện nay là, trái cây của Trung Quốc, Thái-lan, Mỹ... xuất hiện ngày càng nhiều, trong khi trái cây của Việt Nam lại không có nơi tiêu thụ...

Một thực trạng đáng buồn hiện nay là, do thiếu định hướng của các ngành chức năng cho nên nông dân sản xuất cây ăn quả theo kiểu "mạnh ai nấy làm", chưa tạo ra những vùng chuyên canh tập trung rộng lớn để đồng bộ áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, tăng năng suất, chất lượng cây trồng, do đó bình quân thu nhập trên một ha còn thấp. Tiến sĩ Mai Thành Phụng, Trung tâm Khuyến nông quốc gia chia sẻ: "Bức xúc của nhà vườn là giá cả đầu vào, vật tư nông nghiệp thời gian qua liên tục tăng, trong khi giá cả đầu ra của trái cây bấp bênh cho nên khó có thể tính toán được hiệu quả sản xuất". Nông dân Nam Bộ thường nói: "Hãy cho tôi đầu ra thì tôi sẽ làm được tất cả". Viện trưởng Viện Cây ăn quả miền nam Nguyễn Minh Châu dẫn chứng: Nước ta có hơn 775 nghìn ha cây ăn quả, cung cấp cho thị trường từ bảy đến tám triệu tấn trái cây mỗi năm. Thế nhưng, xuất khẩu chỉ chiếm một phần rất nhỏ, khoảng 300 nghìn tấn một năm - Một con số quá khiêm tốn! Ông Châu cũng cho rằng, trái cây nước ta rất phong phú về chủng loại và sản phẩm, nhưng sản xuất phân tán, manh mún là rào cản lớn nhất đối với quá trình đưa trái cây Việt Nam xuất khẩu ra nước ngoài. Trong đó, việc liên kết giữa nông dân với nông dân trong sản xuất và nông dân với doanh nghiệp trong tiêu thụ còn lỏng lẻo, không thường xuyên, liên tục dẫn đến tình trạng dư thừa trái cây trên thị trường. Ông Trần Đình Biện, nông dân xã Xuân Đồng, huyện Cẩm Mỹ (Đồng Nai) cho biết: Nhà nông sản xuất tự phát, sau nhiều phen lao đao "tự bơi" tìm đầu ra không được, liền quay lại chặt bỏ nhãn, chôm chôm, xoài..., tìm đến một số loại cây trồng khác, thu về cái lợi trước mắt, nhưng chẳng bao lâu sau lại rơi vào cảnh "gà què ăn quần cối xay".

Liên kết lỏng lẻo

Tương đồng một số đặc điểm tự nhiên về khí hậu, đất đai, cho nên nhiều địa phương trong vùng có cùng thể mạnh về một số loại cây trồng. Cụ thể, thanh long được trồng nhiều ở Bình Thuận, Tiền Giang, Long An...; chôm chôm, sầu riêng, bưởi ở Tiền Giang, Bến Tre, Vĩnh Long, Đồng Nai... Nhưng lâu nay mỗi tỉnh, thành phố tự tổ chức mô hình, chuyên giao khoa học công nghệ, xây dựng thương hiệu... cho sản phẩm của riêng mình. Chính bởi mạnh ai nấy làm mang tính "cục bộ", dẫn đến trái cây Nam Bộ phát triển không bền vững, kém sức cạnh tranh, bế tắc trong xuất khẩu. Ông Nguyễn Văn Tuấn, chủ vườn chôm chôm hơn một ha ở xã

Hưng Lộc, huyện Thống Nhất (Đồng Nai) cho biết: Giá chôm chôm năm nay rớt mạnh. Nguyên nhân không mới và cũng đã lặp lại ở nhiều loại cây ăn quả khác, đó là: những năm trước, thấy chôm chôm được giá, nhiều địa phương ồ ạt khuyến khích trồng mới loại cây này. Tất yếu xảy ra "cung vượt cầu" kéo giá giảm xuống. Có thời điểm, giá chôm chôm thường được thương lái mua tại vườn trong tỉnh chỉ còn 800 đến 1.000 đồng/kg, giảm từ bốn đến năm nghìn đồng/kg so hồi đầu năm. Do giá bán quá thấp, công thuê lao động cao, nếu có thu hoạch bán cũng không đủ trả công cho nên nhiều chủ vườn đành bỏ luôn. Câu chuyện cũng diễn ra tương tự với cây thanh long. Tỉnh Bình Thuận là "thủ phủ" loại cây này của cả nước, đến cuối tháng 7 năm nay phát sinh 470 ha, đưa diện tích thanh long toàn tỉnh lên gần 20 nghìn ha (tăng gần bốn lần so năm 2005), vượt quy hoạch đến năm 2015 tới 4.000 ha. Trong khi Bình Thuận đang khuyến cáo nông dân không nên trồng mới thanh long vì đã rơi vào khủng hoảng thừa thì nhiều địa phương khác lại khuyến khích nhà nông tìm đến. Như chỉ riêng huyện Châu Thành (Long An) đã có 1.400 ha thanh long và theo kế hoạch đến năm 2015 tăng lên gần gấp đôi để trở thành cây chủ lực của huyện. Không riêng gì tỉnh Long An, nông dân tỉnh Đồng Nai và các tỉnh khác cũng đang tự phát triển "nóng" cây thanh long. Mặc dù chưa có số liệu thống kê chính thức, nhưng thực tế diện tích trồng mới thanh long của các tỉnh này là không nhỏ. Trong khi đó, sản lượng xuất khẩu lại bấp bênh, có đến 80% thanh long xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc qua đường tiểu ngạch. Nếu thị trường này "biến động", chắc chắn giá thanh long tụt giảm mạnh.

Hạn chế lớn nhất dẫn đến trái cây Nam Bộ không đứng vững là công tác quy hoạch ở các tỉnh còn nhiều hạn chế. Hiện, nhiều địa phương mới có quy hoạch đến cấp huyện, còn cấp xã và cấp nông hộ dường như bỏ ngỏ, quy hoạch liên vùng giữa các tỉnh, thành phố với nhau hầu như chưa xuất hiện. Là người gắn bó với nông nghiệp địa phương từ nhiều năm qua, Phó Chủ tịch UBND huyện Chợ Lách (Bến Tre) Lê Phước Toàn cho rằng, để sản xuất nông nghiệp phát triển bền vững, thì quy hoạch và thực hiện quy hoạch là vấn đề đặt ra cấp thiết hơn bao giờ hết. Căn cứ vào điều kiện sinh thái từng vùng mà các địa phương tiến hành quy hoạch, tiến hành xây dựng quy hoạch là từ tỉnh trở xuống, nhưng Trung ương cũng phải tham gia để có những vùng có phạm vi liên tỉnh và không bị chồng lấn lẫn nhau. Đồng thời, áp dụng đồng bộ các biện pháp kỹ thuật là yếu tố không thể thiếu và phải thực hiện nghiêm ngặt, nhất là thực hiện các quy trình VietGAP hoặc GlobalGAP. Sau cùng là các giải pháp về cơ chế chính sách hỗ trợ phát triển vùng sản xuất tập trung, trước tiên là ổn định đất đai lâu dài để người nông dân yên tâm đầu tư làm ăn lớn.

Cũng nói về liên kết vùng, các chuyên gia khuyến cáo, ngoài ứng dụng khoa học công nghệ nâng cao hiệu quả sản xuất, cần tạo liên kết "bốn nhà" và mỗi nhà cần được "phân vai" cụ thể. Trước hết, các địa phương trong khu vực phải ưu tiên đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng vùng quy hoạch sản xuất trái cây tập trung theo hướng bền vững. Qua đó, mỗi địa phương tùy điều kiện đất đai mà lựa chọn phát triển một vài loại cây đặc sản chủ lực. Các địa phương cũng cần liên kết phát triển cây chủ lực liên tỉnh, vùng tạo sản phẩm hàng hóa gắn với thị trường, xây dựng thương hiệu; khuyến khích, hướng dẫn nông dân sản xuất theo quy trình tiêu chuẩn thống nhất. Bộ NN và PTNT cũng cần có quy hoạch cụ thể, trong đó xác định từng vùng trồng cây gì, diện tích bao nhiêu. Sau đó, mỗi tỉnh, thành phố xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể, chọn cây gì, diện tích bao nhiêu và nguồn nhân lực

thực hiện như thế nào, đồng thời xác lập vùng chuyên canh của tỉnh, xác định một số loại cây ăn quả thế mạnh để giữ vững lâu dài.

(Còn nữa)

TÂN VŨ NHUNG và CHÂU HẢO